

Số: 6089 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 30042/TTr-SNNMT-VP ngày 11 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, quy định tại Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề; hỗ trợ giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng

nhân dân Thành phố quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 8 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, PCT Nguyễn Mạnh Cường;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- TT TTĐT TP;
- TT PV HCC TP;
- Lưu: VT, (KSTT/Tr).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6089 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết
của cấp tỉnh**

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá	(1) Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; (2) Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; (3) Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; (4) Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; (5) Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; (6) Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố; - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	
2	Hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá	(1) Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; (2) Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; (3) Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; (4) Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; (5) Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; (6) Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố; - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.
3	Hỗ trợ cước phí nhật ký khai thác điện tử tàu cá	(1) Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		(2) Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; (3) Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; (4) Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; (5) Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; (6) Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố; - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

B. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ giải bản tàu cá	(1) Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã;

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		(2) Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; (3) Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; (4) Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; (5) Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề; hỗ trợ giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ quan phối hợp (nếu có): các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề khai thác thủy sản	(1) Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15; (2) Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; (3) Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; (4) Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; (5) Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề; hỗ trợ giải bản đối	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ quan phối hợp (nếu có): các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		với tàu cá không có nhu cầu hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá

1) *Trình tự thực hiện:*

Bước 1: Sau khi hoàn thành lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, chủ tàu cá nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.

Bước 2:

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức kiểm tra, thẩm định, rà soát thành phần hồ sơ, điều kiện được hỗ trợ và xác định số kinh phí được hỗ trợ theo quy định, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trường hợp phát hiện hồ sơ, chứng từ không hợp lệ hoặc tàu cá không đảm bảo điều kiện được hỗ trợ theo quy định, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản thông báo cho chủ tàu cá được biết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

Bước 4: Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính lập thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng gửi Kho bạc nhà nước để tổ chức thực hiện chi trả hỗ trợ cho ngư dân theo quy định.

Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, cấp phát và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ các chính sách của Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan.

(2) *Cách thức thực hiện:*

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.
- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

(3) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
- + Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu 01;
- + Hợp đồng, hóa đơn, chứng từ thanh toán tiền mua thiết bị giám sát hành trình, biên bản lắp đặt, biên bản nghiệm thu sản phẩm theo quy định (bản chính).
- Số lượng: 01 bộ.

(4) Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

(5) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá có đăng ký kinh doanh và thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tàu cá được đăng ký thuộc diện bắt buộc phải lắp đặt.

(6) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố;
- Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

(7) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

(8) Lệ phí, phí (nếu có): Không quy định.

(9) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo Mẫu số 01.

(10) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tàu cá được hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá phải đạt đủ các điều kiện sau:

1. Tàu cá đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, có tên trong sổ đăng ký tàu cá Quốc gia.
2. Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá có đăng ký kinh doanh và thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tàu cá được đăng ký thuộc diện bắt buộc phải lắp đặt.

(11) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;
- Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;
- Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LẮP ĐẶT, THAY THẾ THIẾT BỊ GIÁM SÁT
HÀNH TRÌNH TÀU CÁ**

Kính gửi: Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:
-
- Số Căn cước/CCCD:
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên lạc:
- Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:
- Tên chủ tài khoản:; tại Ngân hàng:

**II. NỘI DUNG HỖ TRỢ LẮP ĐẶT, THAY THẾ THIẾT BỊ GIÁM SÁT
HÀNH TRÌNH TÀU CÁ**

1. Đề nghị hỗ trợ kinh phí mua thiết bị giám sát hành trình tàu cá: BV-....-TS hoặc SG-....-TS
 - Thông tin thiết bị giám sát hành trình:
 - Nhà sản xuất/đơn vị cung cấp:
 - Ký hiệu thiết bị:
 - Mã số kẹp chì:
2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ:đồng/thiết bị.
- Bằng chữ:

III. CAM KẾT CÁ NHÂN TỔ CHỨC

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;
 2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.
- Đề nghị Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết./.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân
(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ tên)

2. Hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá

(1) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Hàng năm, chủ tàu cá sau khi hoàn thành đóng cước phí dịch vụ vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá, nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, chậm nhất vào ngày 01 tháng 11 hàng năm.

Bước 2:

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức kiểm tra, thẩm định, rà soát thành phần hồ sơ, điều kiện được hỗ trợ, xác định cụ thể thời gian, kinh phí được hỗ trợ cho chủ tàu theo quy định, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trường hợp phát hiện hồ sơ, chứng từ không hợp lệ hoặc tàu cá không đảm bảo điều kiện được hỗ trợ theo quy định, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản thông báo cho chủ tàu cá được biết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

Bước 4: Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính lập thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng gửi Kho bạc nhà nước để tổ chức thực hiện chi trả hỗ trợ cho ngư dân theo quy định.

Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, cấp phát và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ các chính sách của Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan.

(2) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.
- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

(3) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
 - + Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu 02;
 - + Bản sao Hợp đồng thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá đã ký kết giữa đơn vị cung cấp dịch vụ với tổ chức, cá nhân chủ sở hữu tàu cá; hóa đơn, chứng từ chi trả chi phí dịch vụ vệ tinh giám sát hành trình tàu cá.

- Số lượng: 01 bộ.

(4) Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

(5) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

a) Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá có đăng ký kinh doanh và thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tàu cá được đăng ký thuộc diện bắt buộc phải lắp đặt và vận hành thiết bị giám sát hành trình tàu cá.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

(6) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố;

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

(7) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

(8) Lệ phí, phí (nếu có): Không quy định.

(9) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo Mẫu số 02.

(10) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tàu cá được hỗ trợ duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá phải đạt đủ các điều kiện sau:

1. Tàu cá đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, có tên trong sổ đăng ký tàu cá Quốc gia.

2. Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá có đăng ký kinh doanh và thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tàu cá được đăng ký thuộc diện bắt buộc phải lắp đặt và vận hành thiết bị giám sát hành trình tàu cá.

(11) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

- Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;

- Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ DUY TRÌ KẾT NỐI HỆ THỐNG
 THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ**

Kính gửi: Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:
-
- Số Căn cước/CCCD:
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên lạc:
- Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:
- Tên chủ tài khoản:; tại Ngân hàng:

II. THÔNG TIN TÀU CÁ SỐ TÀU

1. Đề nghị hỗ trợ cước phí duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá: BV-.....-TS hoặc SG-.....-TS
- Thông tin thiết bị giám sát hành trình:.....
- Hợp đồng thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá:
-
-

2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ:đồng.

Bằng chữ:

III. CAM KẾT CÁ NHÂN TỔ CHỨC

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;
 2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.
- Đề nghị Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết./.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân

(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ tên)

3. Hỗ trợ cước phí nhật ký ký khai thác điện tử tàu cá

(1) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Hàng năm, chủ tàu cá sau khi hoàn thành đóng cước phí nhật ký khai thác điện tử tàu cá, nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, chậm nhất vào ngày 01 tháng 11 hàng năm.

Bước 2:

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức kiểm tra, thẩm định, rà soát thành phần hồ sơ, điều kiện được hỗ trợ, xác định cụ thể thời gian, kinh phí được hỗ trợ cho chủ tàu theo quy định, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trường hợp phát hiện hồ sơ, chứng từ không hợp lệ hoặc tàu cá không đảm bảo điều kiện được hỗ trợ theo quy định, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản thông báo cho chủ tàu cá được biết trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Bước 3: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

Bước 4: Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính lập thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng gửi Kho bạc nhà nước để tổ chức thực hiện chi trả hỗ trợ cho ngư dân theo quy định.

Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, cấp phát và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ các chính sách của Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan.

(2) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.
- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

(3) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu 03; Bản sao Hợp đồng dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá đã ký kết giữa đơn vị cung cấp dịch vụ với tổ chức, cá nhân chủ sở hữu tàu cá; hóa đơn, chứng từ chi trả chi phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá.

- Số lượng: 01 bộ.

(4) Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

(5) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

a) Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá có đăng ký kinh doanh và thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tàu cá được đăng ký thuộc diện lắp đặt nhật ký điện tử theo quy định.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

(6) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan quản lý thủy sản Thành phố;
- Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

(7) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu cá.

(8) Lệ phí, phí (nếu có): Không quy định.

(9) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử theo Mẫu số 03.

(10) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tàu cá được hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử phải đạt đủ các điều kiện sau:

1. Tàu cá đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, có tên trong sổ đăng ký tàu cá Quốc gia.

2. Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá có đăng ký kinh doanh và thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có tàu cá được đăng ký thuộc diện lắp đặt nhật ký điện tử theo quy định.

(11) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

- Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; kiểm tra tàu cá và giám sát sản lượng thủy sản tại cảng; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;

- Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CUỘC PHÍ DỊCH VỤ NHẬT KÝ
KHAI THÁC ĐIỆN TỬ TÀU CÁ**

Kính gửi: Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:
- Số Căn cước/CCCD:
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên lạc:
- Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:
- Tên chủ tài khoản:; tại Ngân hàng:

II. THÔNG TIN TÀU CÁ SỐ TÀU

1. Đề nghị hỗ trợ cước phí dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá: BV-....-TS hoặc SG-....-TS

Thông tin thiết bị nhật ký khai thác điện tử tàu cá:

Hợp đồng dịch vụ nhật ký khai thác điện tử tàu cá

2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ:đồng.

Bằng chữ:

III. CAM KẾT CÁ NHÂN TỔ CHỨC

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;
 2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.
- Đề nghị Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân
(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ tên)

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Hỗ trợ giải bản tàu cá

(1) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Các tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp;

Bước 2:

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có tàu cá thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ, thành phần gồm: đại diện các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan, để tiến hành kiểm tra hồ sơ, thẩm định nội dung, xác định số kinh phí hỗ trợ của từng đối tượng và ban hành Quyết định hỗ trợ theo Mẫu số 03;

- Trường hợp hồ sơ không đảm bảo đủ điều kiện hỗ trợ thì Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản thông báo cho chủ tàu cá biết và nêu rõ lý do.

Bước 3: Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc phối hợp cơ quan Kho bạc nhà nước khu vực thực hiện thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

(2) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.
- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

(3) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị hỗ trợ giải bản tàu cá theo Mẫu số 01.
- Số lượng: 01 bộ.

(4) Thời hạn giải quyết:

- Thời gian thẩm định và phê duyệt Quyết định hỗ trợ: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian cấp phát kinh phí: 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định hỗ trợ.

(5) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá đã đăng ký hoạt động trong lĩnh vực khai thác thủy sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, thuyền viên làm việc trên tàu 2 cá,

thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu không hoạt động khai thác thủy sản, tự nguyện giải bản tàu cá;

- Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá đã đăng ký hoạt động trong lĩnh vực khai thác thủy sản tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc nhóm nghề khai thác có tính xâm hại đến nguồn lợi thủy sản và môi trường sinh thái biển có nhu cầu chuyển đổi nghề;

- Thành viên hộ gia đình của chủ tàu cá có hộ khẩu thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh đang cùng sinh sống thực tế trực tiếp tham gia hoạt động khai thác hoặc sống phụ thuộc vào nghề khai thác thủy sản;

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

(7) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ theo Mẫu số 03.

(8) Lệ phí, phí (nếu có): Không quy định.

(9) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ giải bản tàu cá theo Mẫu số 01.

(10) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Chủ tàu cá được hỗ trợ giải bản phải đạt đủ các điều kiện sau:

1. Tàu cá đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, có tên trong sổ đăng ký tàu cá Quốc gia.

2. Chủ tàu cá cam kết không có tranh chấp về quyền sở hữu tàu cá, không dùng tàu cá làm tài sản bảo đảm thế chấp tại các tổ chức tín dụng; tàu cá không thuộc kê biên thi hành án.

3. Trước khi thực hiện giải bản tàu cá, chủ tàu cá phải đăng ký và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi chủ tàu thường trú và cơ quan quản lý thủy sản Thành phố biết tham dự kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện. Chi phí giải bản do chủ tàu cá chi trả.

4. Có Giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu cá do cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

(11) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;
- Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá, duy trì kết nối hệ thống thiết bị giám sát hành trình tàu cá, cước phí dịch vụ nhật ký điện tử cho tàu cá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

TÊN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ GIẢI BẢN TÀU CÁ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường.....

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:

.....

- Số Căn cước/CCCD:

.....

- Địa chỉ thường trú:

- Điện thoại liên lạc:

- Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:..... ;

Tên chủ tài khoản:; tại Ngân hàng:

II. THÔNG TIN TÀU CÁ

1. Số đăng ký:

2. Chiều dài (Lmax): mét.

3. Trọng lượng thân vỏ tàu cá: tấn

4. Công suất máy chính tàu cá: kW/CV

5. Số lượng thuyền viên đề nghị hỗ trợ học nghề: người

6. Giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu cá số:....., do cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày/....../.....

III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

STT	Nội dung	Đơn tính	Đơn vị	Mức hỗ trợ theo quy định	Kinh phí đề nghị hỗ trợ
1	Hỗ trợ giải bản tàu cá	Lmax			
2	Hỗ trợ học nghề	Người			
Tổng cộng:					

Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ:

Bằng chữ:

IV. CÁ NHÂN TỔ CHỨC CAM KẾT

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây.
2. Tàu cá không có tranh chấp về quyền sở hữu tàu cá, không dùng tàu cá làm tài sản bảo đảm thế chấp tại các tổ chức tín dụng; tàu cá không thuộc kê biên thi hành án.
4. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT/KTHTĐT;
- Lưu.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân
(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ và tên)

UBND XÃ/PHƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

....., ngàythángnăm

QUYẾT ĐỊNH**Về việc hỗ trợ giải bản tàu cá/chuyển đổi nghề theo****Nghị quyết số/....NQ- HĐND ngày của HĐND Thành phố
đối với (tên cá nhân, tổ chức)....****ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG***Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;**Căn cứ Nghị quyết số/....NQ-HĐND ngày tháng năm .. của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn Thành phố**Theo đề nghị của tại Tờ trình số ngày về việc***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Hỗ trợ (tên cá nhân, tổ chức).... theo Nghị quyết số/ /NQ-HĐND ngày tháng năm của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn Thành phố, cụ thể như sau:

STT	Hạng mục/nội dung hỗ trợ	Đơn vị	Khối lượng	Kinh phí	Ghi chú
1	Hỗ trợ giải bản				
	Tàu cá có số đăng ký	Lmax			
					
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề				
	Tàu cá có số đăng ký	Lmax			
					

3	Hỗ trợ ổn định đời sống	Người			
4	Hỗ trợ đào tạo nghề	Người			
	Tổng cộng:				

Bảng chữ:

Điều 2. Giao trách nhiệm

1.(cơ quan có thẩm quyền phân bổ kinh phí) phân bổ chi tiết và cấp phát kinh phí thực hiện theo quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước địa phương hiện hành.

2. (cơ quan có thẩm quyền thẩm định)..... chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. (Thủ trưởng các đơn vị liên quan, tên tổ chức, cá nhân ...) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-
- Lưu: VT,

UBND XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên/đóng dấu)

2. Hỗ trợ chuyển đổi nghề khai thác thủy sản

(1) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Các tổ chức, cá nhân nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp;

Bước 2:

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có tàu cá thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ, thành phần gồm: đại diện các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan, để tiến hành kiểm tra hồ sơ, thẩm định nội dung, xác định số kinh phí hỗ trợ và ban hành Quyết định hỗ trợ theo Mẫu số 03;

- Trường hợp hồ sơ không đảm bảo đủ điều kiện hỗ trợ thì Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản thông báo cho chủ tàu cá biết và nêu rõ lý do.

Bước 3: Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc phối hợp cơ quan Kho bạc nhà nước khu vực thực hiện thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

(2) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.
- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

(3) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị hỗ trợ chuyển đổi nghề tàu cá theo Mẫu số 02.
- Số lượng: 01 bộ.

(4) Thời hạn giải quyết:

- Thời gian thẩm định và phê duyệt Quyết định hỗ trợ: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian cấp phát kinh phí: 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định hỗ trợ.

(5) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá đã đăng ký hoạt động trong lĩnh vực khai thác thủy sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, thuyền viên làm việc trên tàu 2 cá, thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu không hoạt động khai thác thủy sản, tự nguyện giải bản tàu cá;

- Các tổ chức hoặc cá nhân là chủ tàu cá đã đăng ký hoạt động trong lĩnh vực khai thác thủy sản tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc nhóm nghề khai thác có tính xâm hại đến nguồn lợi thủy sản và môi trường sinh thái biển có nhu cầu chuyển đổi nghề;

- Thành viên hộ gia đình của chủ tàu cá có hộ khẩu thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh đang cùng sinh sống thực tế trực tiếp tham gia hoạt động khai thác hoặc sống phụ thuộc vào nghề khai thác thủy sản;

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp xã, đại diện Cơ quan quản lý thủy sản Thành phố, Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

(7) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ theo Mẫu số 03.

(8) Lệ phí, phí (nếu có): Không quy định.

(9) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ chuyển đổi nghề tàu cá theo Mẫu số 02.

(10) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Chủ tàu cá được hỗ trợ chuyển đổi nghề khai thác thủy sản phải đảm bảo đạt đủ các điều kiện sau:

1. Trước khi thực hiện chuyển đổi nghề trên tàu cá, chủ tàu cá phải thông báo cho cơ quan quản lý thủy sản Thành phố biết để phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Tàu cá đã hoàn thành việc chuyển đổi nghề khai thác thủy sản; đã thực hiện thủ tục đăng ký và cấp giấy phép khai thác thủy sản đối với nghề chuyển đổi.

3. Có đầy đủ các giấy tờ liên quan: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, Giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét; Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá còn hạn sử dụng tối thiểu 03 tháng, Giấy phép khai thác thủy sản tàu cá còn hạn sử dụng đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên.

4. Chủ tàu cá phải cam kết sử dụng ngư cụ, trang thiết bị phục vụ khai thác trên tàu sau khi chuyển đổi nghề tối thiểu là 03 năm (36 tháng) kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ theo quy định và sau đó không được quay lại nghề cũ.

(11) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;
- Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề; hỗ trợ giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ KHAI THÁC THỦY SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường.....

I. THÔNG TIN CHỦ TÀU CÁ

- Tên tổ chức, cá nhân:
-
- Số Căn cước/CCCD:
-
- Địa chỉ thường trú:
-
- Điện thoại liên lạc:
-
- Số tài khoản ngân hàng nhận kinh phí hỗ trợ:
- Tên chủ tài khoản:; tại Ngân hàng:

II. THÔNG TIN TÀU CÁ

1. Số đăng ký:, nghề sau khi chuyển đổi:.....
2. Chiều dài (Lmax): mét.
3. Trọng lượng thân vỏ tàu cá: tấn
4. Công suất máy chính tàu cá: kW/CV
5. Số thành viên trong hộ gia đình của chủ tàu cá: người
6. Thông tin các giấy tờ liên quan đến tàu cá :
 - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá số:....., do cơ quan/đơn vị đăng kiểm:....., cấp ngày .../.../..., có hiệu lực đến ngày .../.../....
 - Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số:....., do cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày .../.../.....
 - Giấy phép khai thác thủy sản tàu cá số:....., do cơ quan quản lý thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày .../.../.....

III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức hỗ trợ theo quy định	Kinh phí đề nghị hỗ trợ
1	Hỗ trợ chuyển đổi nghề	Lmax		

2	Hỗ trợ ổn định đời sống	Người		
Tổng cộng:				

Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ:

Bằng chữ:

IV. CÁ NHÂN TỔ CHỨC CAM KẾT

1. Về tính chính xác của những thông tin trên đây;
2. **Sử dụng ngư cụ, trang thiết bị phục vụ khai thác trên tàu sau khi chuyển đổi nghề tối thiểu là 03 năm (36 tháng) kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ theo quy định và sau đó không quay lại nghề cũ.**
3. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT/KTHTĐT;
- Lưu.

..., ngày... tháng... năm ...

Đại diện tổ chức, cá nhân

(ký tên - đóng dấu/ghi rõ họ tên)

UBND XÃ/PHƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

....., ngàythángnăm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ giải bản tàu cá/chuyển đổi nghề theo
Nghị quyết số/....NQ- HĐND ngày của HĐND Thành phố
đối với (tên cá nhân, tổ chức)....

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số/....NQ-HĐND ngày tháng năm .. của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn Thành phố

Theo đề nghị của tại Tờ trình số ngày về việc

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ (tên cá nhân, tổ chức).... theo Nghị quyết số/ /NQ-HĐND ngày tháng năm của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn Thành phố, cụ thể như sau:

STT	Hạng mục/nội dung hỗ trợ	Đơn vị	Khối lượng	Kinh phí	Ghi chú
1	Hỗ trợ giải bản				
	Tàu cá có số đăng ký	Lmax			
					
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề				
	Tàu cá có số đăng ký	Lmax			
					

3	Hỗ trợ ổn định đời sống	Người			
4	Hỗ trợ đào tạo nghề	Người			
	Tổng cộng:				

Bảng chữ:

Điều 2. Giao trách nhiệm

1.(cơ quan có thẩm quyền phân bổ kinh phí) phân bổ chi tiết và cấp phát kinh phí thực hiện theo quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước địa phương hiện hành.

2. (cơ quan có thẩm quyền thẩm định)..... chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. (Thủ trưởng các đơn vị liên quan, tên tổ chức, cá nhân ...) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-
- Lưu: VT,

UBND XÃ/PHƯỜNG
(Ký tên/đóng dấu)